

HCM, ngày 25 tháng 01 năm 2024
HCM, January 25 2024

BÁO CÁO

Kết quả giao dịch chứng chỉ quỹ của người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ
REPORT ON RESULTS OF TRANSACTION IN FUND CERTIFICATES OF INTERNAL PERSON
AND AFFILIATED PERSONS OF INTERNAL PERSON

Kính gửi/ To: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước (SSC)/ *The State Securities Commission (SSC)*;
- Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh (HOSE)/ *Ho Chi Minh Stock Exchange (HOSE)*
- Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Đầu tư Dragon Capital Việt Nam (DCVFM)/ *Dragon Capital Vietfund Management Joint Stock Company (DCVFM)*

1. Thông tin về tổ chức thực hiện giao dịch/Information on organisation conducting the transaction:

- Tên tổ chức/Name of organisation: Dragon Capital Markets Limited
- Quốc tịch/Nationality: Cayman Islands
- Số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/ Business Registration Certificate No.: HL-251645
- Ngày cấp/ Date of issue: 02/02/2011 Nơi cấp/ Place of issue: Cayman Islands
- Địa chỉ liên hệ / Contact Address: c/o 1501 Mê Linh Point, 2 Ngô Đức Kế, Quận 1, TP.HCM
- Điện thoại/ Telephone: 028.3823 9355 Fax: 028.3823 9366
- Email: N/A Website: N/A

- Chức vụ hiện nay tại công ty quản lý quỹ (nếu có) hoặc mối quan hệ với công ty quản lý quỹ /Current position in the fund management company (if any) or relationship with the public company: N/A

- Chức vụ tại công ty quản lý quỹ tại ngày đăng ký giao dịch (nếu có)/ position at the fund management company on the registration date (if any): N/A và ngày không còn là người nội bộ hoặc người có liên quan của người nội bộ của công ty quản lý quỹ: N/A (nếu rõ lý do)/and the date when he/she is no longer an internal person or affiliated person of internal person of the fund management company (specify the reason): N/A

*: Mục này chỉ dành cho trường hợp sau khi đăng ký giao dịch, đối tượng đăng ký không còn là người nội bộ hoặc người có liên quan của người nội bộ của công ty đại chúng, công ty quản lý quỹ/This item is only for cases in which the person subject to registration, after the trading registration, is no longer the internal person or affiliated person of internal person of the public company, fund management company.

2. Thông tin về người nội bộ của quỹ đại chúng là người có liên quan của tổ chức thực hiện giao dịch (đối với trường hợp người thực hiện giao dịch là người có liên quan của người nội bộ của quỹ đại chúng)/Information on the internal person of the public fund who is the affiliated person of organisation conducting transaction (in case the person who conduct transaction is the affiliated person of internal person of the public fund):

- Họ và tên người nội bộ/ Name of internal person: Dominic Timothy Charles Scriven
- Quốc tịch/ Nationality:
- Số CMND, Hộ chiếu, Thẻ căn cước/ID card/Passport No.:

- Địa chỉ thường trú/Permanent address:

- Điện thoại/ Telephone: 028.3823 9355 Fax: 028.3823 9366

- Chức vụ tại công ty quản lý quỹ tại ngày tổ chức nêu tại mục 1 đăng ký giao dịch/ Position in the fund management company on the date when the organisation mentioned in item 1 registers for the transaction: Chủ tịch Hội đồng Quản trị Công ty DCVFM, Công ty DCVFM là công ty quản lý quỹ của quỹ ETF DCVFMVN MIDCAP (mã chứng khoán:FUEDCMID)/ Chairman of the Management Board of DCVFM, DCVFM is fund management company of DCVFMVN MIDCAP ETF (FUEDCMID).

- Chức vụ hiện nay tại công ty quản lý quỹ / Current position in the fund management company: Chủ tịch Hội đồng Quản trị Công ty DCVFM, Công ty DCVFM là công ty quản lý quỹ của quỹ ETF DCVFMVN MIDCAP (mã chứng khoán:FUEDCMID)/ Chairman of the Management Board of DCVFM, DCVFM is fund management company of DCVFMVN MIDCAP ETF (FUEDCMID).

- Mối quan hệ giữa tổ chức thực hiện giao dịch với người nội bộ/ Relationship of organisation executing transaction with internal person: Người nội bộ là Giám đốc của Dragon Capital Markets Limited, Chủ tịch Hội đồng Quản trị Công ty DCVFM, Công ty DCVFM là công ty quản lý quỹ của quỹ ETF DCVFMVN MIDCAP (mã chứng khoán:FUEDCMID)/ Internal person is Director of Dragon Capital Markets Limited, Chairman of the Management Board of DCVFM, DCVFM is fund management company of DCVFMVN MIDCAP ETF (FUEDCMID).

- Số lượng, tỷ lệ chứng chỉ quỹ mà người nội bộ đang nắm giữ (nếu có)/ Number, ownership percentage of fund certificates held by the internal person (if any): 0 chứng chỉ quỹ/fund certificates.

3. Mã chứng khoán giao dịch/ Securities code: FUEDCMID (Quỹ ETF DCVFMVN MIDCAP/DCVFMVN MIDCAP ETF)

4. Các tài khoản giao dịch có chứng chỉ quỹ nêu tại mục 3/ Trading accounts having fund certificates as mentioned at item 3:

5. Số lượng, tỷ lệ chứng chỉ quỹ nắm giữ trước khi thực hiện giao dịch/ Number, ownership percentage of fund certificates held before the transaction: 8.800.000 chứng chỉ quỹ/ fund certificates (chiếm 39,11% số lượng chứng chỉ quỹ đang lưu hành tại ngày 25/01/2024/ 39.11% per outstanding fund certificates on 25/01/2024)

6. Số lượng chứng chỉ quỹ đăng ký/ Number of fund certificates registered:

- Loại giao dịch đăng ký/ Type of transaction registered: Mua/ Purchase

- Số lượng chứng chỉ quỹ đăng ký giao dịch/ Number of fund certificates registered for trading: 1.200.000 chứng chỉ quỹ/ fund certificates.

7. Số lượng chứng chỉ quỹ đã giao dịch / Number of fund certificates being traded:

- Loại giao dịch đã thực hiện/ Type of transaction executed: Mua/ Purchase

- Số lượng chứng chỉ quỹ đã giao dịch/ Number of fund certificates traded: 200.000 chứng chỉ quỹ/ fund certificates

8. Giá trị đã giao dịch (tính theo mệnh giá)/ the value of executed transaction (calculated based on par value): 2.000.000.000 VNĐ

9. Số lượng, tỷ lệ chứng chỉ quỹ nắm giữ sau khi thực hiện giao dịch của người thực hiện giao dịch/ Number, ownership percentage of fund certificates after the transaction held by the person executing the transaction: 9.000.000 chứng chỉ quỹ/ fund certificates (chiếm 40,00% số lượng chứng chỉ quỹ đang lưu hành tại ngày 25/01/2024/ 40.00% per outstanding fund certificates on 25/01/2024)

Số lượng, tỷ lệ chứng chỉ quỹ nắm giữ sau khi thực hiện giao dịch của người thực hiện giao dịch và người có liên quan/ Number, ownership percentage of fund certificates after the transaction of the executor and affiliated person: 9.000.000 chứng chỉ quỹ/ fund certificates (chiếm 40,00% số lượng chứng chỉ quỹ đang lưu hành tại ngày 25/01/2024/ 40.00% per outstanding fund certificates on 25/01/2024)

10. Số lượng, tỷ lệ chứng khoán cơ sở dự kiến nắm giữ sau khi thực hiện chứng quyền có bảo đảm */*Number, ownership percentage of underlying securities held after trading the covered warrants* *: N/A

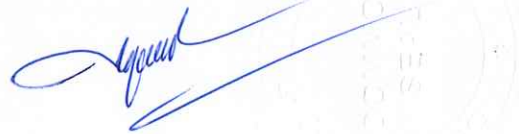
11. Phương thức giao dịch/ *Method of transaction*: Khớp lệnh thông qua hệ thống giao dịch trực tuyến của HOSE/ *Order matching method via HOSE*.

12. Thời gian thực hiện giao dịch/ *Trading time*: từ ngày/*from* 12/01/2024 đến ngày/*to* 25/01/2024

13. Lý do không hoàn tất giao dịch (trường hợp không thực hiện hết số lượng đăng ký)/ *The reason for not completing the transaction (in case all of the registered amount not being executed)*: Không thực hiện mua hết số lượng chứng chỉ quỹ đã đăng ký do giá thị trường chưa phù hợp/ *Purchase was not completed as registered because the market price was not suitable*.

*: Số lượng, tỷ lệ chứng khoán cơ sở nắm giữ tại ngày báo cáo kết quả giao dịch/*Number, ownership percentage of underlying securities held on the day of reporting the transaction results*: N/A

TỔ CHỨC BÁO CÁO
REPORTING ORGANISATION



Trương Ngọc Phượng
Người đại diện được uỷ quyền/Authorized Representative

The first part of the document discusses the importance of maintaining accurate records of all transactions. It emphasizes that every entry should be supported by a valid receipt or invoice. This ensures transparency and allows for easy verification of the data.

In the second section, the author outlines the various methods used to collect and analyze the data. This includes both primary and secondary data collection techniques. The primary data was gathered through direct observation and interviews, while secondary data was obtained from existing reports and databases.

The third part of the document details the statistical analysis performed on the collected data. It describes the use of descriptive statistics to summarize the data and inferential statistics to test hypotheses. The results of these analyses are presented in a clear and concise manner, highlighting the key findings of the study.

TABLE I

Summary of Data Collection Methods

Method	Description	Duration
Primary Data	Interviews and Observations	3 Months
Secondary Data	Existing Reports and Databases	6 Months

The table above provides a detailed overview of the data collection process. It shows that primary data collection was the most intensive, involving three months of direct interaction with the subjects. Secondary data collection, on the other hand, was more extensive in terms of duration, spanning six months as the researcher reviewed various reports and databases.

The findings of the study indicate that there is a significant correlation between the variables being studied. This suggests that the factors being investigated are closely related and can influence each other. The results also show that the data collection methods used were effective in gathering accurate and reliable information.

Based on the findings, several recommendations are made for future research. It is suggested that further studies should be conducted to explore the relationship between the variables in greater detail. Additionally, it is recommended that more advanced data analysis techniques be used to gain deeper insights into the data.

In conclusion, this study has provided valuable insights into the relationship between the variables being studied. The findings are supported by a robust methodology and a thorough analysis of the data. The recommendations provided can help guide future research in this field.

The final part of the document discusses the implications of the study for practice. It highlights how the findings can be used to inform decision-making and improve processes. The author also acknowledges the limitations of the study and suggests ways to address them in future work.

Overall, this study has contributed to the understanding of the relationship between the variables being studied. The findings and recommendations provide a solid foundation for further research and practical applications.